TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2025/HS-ST
Ngày: 20/6/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hoài Nam Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Xuân Mai

2. Bà Đặng Thị Ngọc Hằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Nhật Lan Anh – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Quốc Vương – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 88/2025/TLST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2025/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2025 đối với bị cáo:

BÙI HOÀNG L; Giới tính: Nam; Năm ngày 28/12/1999; Nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú:A L, Phường H, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Thanh B và bà Nguyễn Thị H; có vợ tên Nguyễn Phạm Yến T và có 01 (một) con tên Bùi Hoàng Y, sinh năm 2023.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 30/3/2016, bị Công an P, quận T xử phạt hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản", đã nộp phạt ngày 30/3/2016.

Bị cáo bị bắt, tạm giam, tạm giữ từ ngày 11/4/2025.

(Bị cáo L có mặt)

Bị hại: Ông Chung Huỳnh Anh K, sinh năm 2000. (có đơn xin vắng mặt)

Hộ khẩu thường trú: 593 Quốc lộ B ấp C, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc: H, số E , Phường A, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Xuân D, sinh năm: 1995; Địa chỉ: 3 K, phường H, Thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh. (có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 37 phút ngày 02/4/2025, bị cáo Bùi Hoàng L đến nhà bị hại C Huỳnh Anh K tại số A lô A, chung cư N, địa chỉ E C, Phường A, Quận C chơi. Tại đây, bị cáo L và bị hạiKiệt ngồi trên ghế sofa nói chuyện. Một lúc sau, bị hại K đi vệ sinh, để lại chiếc điện thoại Iphone 13 Promax 256Gb trên ghế sofa sát bên trái chỗ bị cáo L ngồi. Lúc này, bị cáo L nảy sinh lòng tham, lén lút lấy chiếc điện thoại Iphone 13 Promax 256Gb cầm trên tay rồi đi ra khỏi nhà. Sau khi lấy cắp được điện thoại, bị cáo L đem đến cửa hàng mua bán điện thoại di động Lâm Phong mobile, tại số H đường số A, Phường H, quận G bán cho đối tượng Nguyễn Xuân D với giá 2.500.000 đồng rồi tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 09/4/2025, bị hại K đến Công an P1, Quận C trình báo lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an T1 giải quyết. Ngày 11/4/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an T1 khởi tố bị can và thực hiện lệnh bắt bị can Bùi Hoàng L để điều tra.

Quá trình điều tra, bị cáo Bùi Hoàng L thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên, phù hợp toàn bộ tài liệu, chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án.

Đối tượng Nguyễn Xuân D khai nhận: Khi mua chiếc điện thoại Iphone 13 Promax B đã bị hư Camera và máy trầy xước nhiều, cũng như không biết điện thoại do phạm tội mà có. Cơ quan điều tra không đủ cơ sở xử lý hình sự về hành vi "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Đối tượng Nguyễn Xuân D đã giao nộp lại chiếc điện thoại Iphone 13 Promax 256Gb cho Cơ quan điều tra.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 22/KL-HĐĐGTS ngày 29 tháng 4 năm 2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Q 3, xác định: Chiếc điện thoại di động

Iphone 13, Promax 256Gb vào thời điểm tháng 4/2025 trị giá 11.500.000 đồng (mười một triệu năm trăm ngàn đồng).

Vật chứng của vụ án:

- 01 (một) quần dài, màu đen; 01 (một) áo ngắn tay, màu đen đã qua sử dụng (thu giữ của bị cáo Bùi Hoàng L).

- 01 (một) USB bằng kim loại màu chì chứa đoạn video mất trộm tài sản tại nhà số A Lô A, Chung cư N, số E C, Phường A, Quận C (kèm theo trong hồ sơ vụ án).

- 01 (Một) đĩa DVD ghi âm ghi hình hỏi cung bị can (kèm theo trong hồ sơ vụ án).

- 01 (một) điện thoại di động Iphone 13 Promax 256Gb, màu đen, số I: 35292643552323. Ngày 24/4/2025, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là anh C Huỳnh Anh K.

Trách nhiệm dân sự: bị hại Chung Huỳnh Anh K đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường, đối tượng Nguyễn Xuân D không yêu cầu bồi thường.

Tại Cáo trạng số 79/CT-VKS-Q3 ngày 04/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 đã truy tố bị cáo Bùi Hoàng L về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà,

Bị cáo Bùi Hoàng L có lời khai phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Lời sau cùng: Bị cáo L mong Hội đồng xét xử xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội về lo cho con.

Bị hại C Huỳnh Anh K có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa nên không có ý kiến trình bày.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – anh Nguyễn Xuân D có đơn xin vắng mặt và không yêu cầu bồi hoàn số tiền 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm ngàn đồng).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Bùi Hoàng L phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và xử phạt bị cáo từ 09 (chín) tháng tù đến 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an Q1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo đúng quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tố tụng cũng như người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà các bị cáo đã trình bày nội dung lời khai hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Khoảng 19 giờ 37 phút ngày 02/4/2025, bị cáo Bùi Hoàng L đến nhà bị hại C Huỳnh Anh K tại số A lô A, chung cư N, địa chỉ E C, Phường A, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh chơi. Lợi dụng lúc anh K đi vệ sinh, bị cáo L đã lén lún lấy điện thoại Iphone 13 Promax 256Gb trên ghế sofa sát bên trái chỗ bị cáo L ngồi. Sau khi lấy cắp được điện thoại, bị cáo L đem đến cửa hàng mua bán điện thoại di động Lâm Phong mobile, tại số H đường số A, Phường H, quận G bán cho anh Nguyễn Xuân D với giá 2.500.000 đồng rồi tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 09/4/2025, K đến Công an P1, Quận C trình báo lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an T1 giải quyết. Ngày 11/4/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an T1 khởi tố bị can và thực hiện lệnh bắt bị can Bùi Hoàng L để điều tra.

Quá trình điều tra, bị cáo Bùi Hoàng L thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên, phù hợp toàn bộ tài liệu, chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 22/KL-HĐĐGTS ngày 29 tháng 4 năm 2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Q 3, xác định: Chiếc điện thoại di động Iphone 13, Promax 256Gb vào thời điểm tháng 4/2025 trị giá 11.500.000 đồng (mười một triệu năm trăm ngàn đồng).

[3] Bị cáo L có năng lực trách nhiệm hình sự, ý thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn thực hiện nên có lỗi cố ý.

[4] Hành vi của bị cáo L không những đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác.

[5] Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Bùi Hoàng L đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, qua lời khai nhận tội của bị cáo, cùng các tài liệu chứng cứ

khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định bị cáo Bùi Hoàng L phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét thấy bị cáo Bùi Hoàng L phạm tội lần đầu, ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo do đó áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i-s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[8] Bị cáo L có nơi cư trú ổn định và về nhân thân thì bị cáo từng bị xử phạt hành chính nhưng đã hết thời hạn tính được coi là chưa xử phạt hành chính tuy nhiên lần phạm tội này của bị cáo ít nghiêm trọng do đó xem xét áp dụng khoản 1 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội.

[9] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) quần dài, màu đen; 01 (một) áo ngắn tay, màu đen đã qua sử dụng (thu giữ của bị cáo Bùi Hoàng L) không có giá trị sử dụng và bị cáo không nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động Iphone 13 Promax 256Gb, màu đen, số I: 35292643552323. Ngày 24/4/2025, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là anh C Huỳnh Anh K.

[10] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Chung Huỳnh Anh K đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan – ông Nguyễn Xuân D không yêu cầu bị cáo bồi hoàn số tiền 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm ngàn đồng).

Đối với số tiền 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm ngàn đồng) bị cáo có được do bán tài sản trộm cắp, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung 2017 để buộc bị cáo nộp lại để tịch thu nộp ngân sách nhà nước đối với số tiền nêu trên.

[10] Về án phí: Bị cáo Bùi Hoàng L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 50, khoản 1 Điều 173, điểm i-s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 134, Khoản 5 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên bố bị cáo Bùi Hoàng L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Bùi Hoàng L 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày 20/6/2025.

Trả tự do cho bị cáo Bùi Hoàng L ngay tại phiên tòa nếu bị cáo L không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao bị cáo Bùi Hoàng L cho Ủy ban nhân dân Phường H2, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh nơi cư trú để giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình của người được hưởng án treo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy đối với 01 (một) quần dài, màu đen; 01 (một) áo ngắn tay, màu đen (Theo quyết định chuyển vật chứng số 69/QĐ-VKS-Q3 ngày 04/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 3).

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Tố tụng hình sự: Buộc bị cáo Bùi Hoàng L nộp vào Ngân sách Nhà nước số tiền 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm ngàn đồng). Thực hiện một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Bùi Hoàng L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Áp dụng Điều 331, Điều 333, Điều 336 và Điều 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hoài Nam Phương

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- VKSND Quận 3;
- VKSND TP. HCM;
- TAND TP. HCM;
- Chi cục THADS Quận 3;
- Công an Quận 3;
- PC53 - CATP.HCM;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.